

TS tiết : 35 tiết. HKI: 18 tiết, HKII: 17 tiết. Số tiết trên tuần: 1 tiết/ tuần

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
1	1. Em yêu Tổ quốc Việt Nam	Bài 1: Chào cờ và hát Quốc ca (tiết 1)	1 tiết	Tích hợp NLS 1.2.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết xem/nghe tư liệu Quốc ca, Quốc kì từ nguồn chính thống; không tự ý chỉnh sửa, chia sẻ sai lệch âm thanh, hình ảnh biểu tượng quốc gia. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Nhận biết AI hỗ trợ lưu giữ, phục dựng tư liệu về nghi lễ, hình ảnh lịch sử của Tổ quốc. - Gợi ý hoạt động: GV cho HS xem tư liệu phù hợp lứa tuổi về lễ chào cờ; nhắc HS chọn nội dung chính thống, không nghe/lan truyền bản Quốc ca bị chỉnh sửa.	
2		Bài 1: Chào cờ và hát Quốc ca (tiết 2)	1 tiết	Tích hợp NLS 1.1.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết lựa chọn video, hình ảnh lễ chào cờ phù hợp lứa tuổi; không chia sẻ hình ảnh cá nhân, hình ảnh lớp học khi chưa được phép. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Nhận biết AI có thể hỗ trợ bảo tồn âm thanh, hình ảnh, tư liệu lịch sử nhưng cần con người kiểm chứng. - Gợi ý hoạt động: HS nêu việc nên làm khi chào cờ; GV liên hệ cách công nghệ lưu giữ tư liệu và nhắc HS tôn trọng Quốc ca, Quốc kì.	
3		Bài 2: Tự hào Tổ quốc Việt Nam (tiết 1)	1 tiết	Tích hợp NLS 1.1.CB1a, 1.2.CB1a: HS biết quan sát, tìm kiếm hình ảnh về cảnh đẹp, di tích Việt Nam từ nguồn phù hợp; bước đầu phân biệt thông tin chính thống và thông tin chưa kiểm chứng. Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Nhận biết AI hỗ trợ tìm kiếm, nhận diện hình ảnh danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử Việt Nam. - Gợi ý hoạt động: GV minh họa cách xem hình ảnh cảnh đẹp Việt Nam bằng thiết bị của GV, nhắc HS kiểm chứng nguồn trước khi sử dụng.	

4		Bài 2: Tự hào Tổ quốc Việt Nam (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 3.1.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết trình bày ngắn gọn một hình ảnh về Tổ quốc trên thiết bị của GV; không nêu địa chỉ, tài khoản hoặc thông tin riêng tư khi chia sẻ.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Nhận biết AI có thể hỗ trợ giới thiệu cảnh đẹp, di tích, văn hóa Việt Nam nhưng không thay thế hiểu biết của con người.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS chọn một hình ảnh về Việt Nam và nêu điều em tự hào; GV hướng dẫn kiểm tra thông tin bằng SGK hoặc nguồn chính thống.</p>	
5		Bài 2: Tự hào Tổ quốc Việt Nam (tiết 3)	1 tiết	<p>Tích hợp QPAN: HS biết trân trọng lãnh thổ, biển đảo, Quốc kì, Quốc huy và các biểu tượng của đất nước; có ý thức giữ gìn danh dự quốc gia qua lời nói, việc làm phù hợp.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Nhận biết công nghệ/AI hỗ trợ quảng bá hình ảnh đất nước; khi sử dụng cần lựa chọn nội dung đúng, phù hợp.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS chia sẻ một việc nhỏ thể hiện tình yêu Tổ quốc; GV nhắc không dùng hình ảnh, bản đồ sai lệch khi giới thiệu Việt Nam.</p>	
6	2. Quan tâm hàng xóm láng giềng	Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 2.3.CB1a, 4.1.CB1b: HS biết dùng lời nhắn, cuộc gọi hoặc nhờ người lớn liên hệ khi cần giúp hàng xóm; không tự ý chia sẻ vị trí, hình ảnh nhà cửa trong khu dân cư.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.2: Hiểu AI/công nghệ có thể hỗ trợ người già, người khuyết tật trong cộng đồng nhưng sự quan tâm của con người vẫn quan trọng nhất.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS nêu một việc có thể làm để hỏi thăm, giúp đỡ hàng xóm; GV liên hệ thiết bị thông minh chỉ là công cụ hỗ trợ.</p>	
7		Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 2.1.CB1a, 4.1.CB1b: HS biết lựa chọn cách liên hệ an toàn khi cần báo tin cho người lớn; không tự ý trả lời tin nhắn/nghe lời người lạ trên môi trường số.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.2: Nhận biết công nghệ/AI có thể hỗ trợ cảnh báo, gọi trợ giúp trong khu dân cư nhưng HS cần ứng xử an toàn.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: GV nêu tình huống gặp người lạ nhờ vào nhà hàng xóm; HS chọn cách xử lý an toàn và báo người lớn.</p>	

8		Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 3)	1 tiết	<p>Tích hợp QCN: HS hiểu trẻ em có quyền được sống trong môi trường an toàn, được bảo vệ trước nguy cơ bị xâm hại; đồng thời biết tôn trọng đời sống riêng tư của hàng xóm, láng giềng.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.2: Hiểu AI là công cụ hỗ trợ, không thay thế lòng nhân ái và sự quan tâm chân thành giữa con người với nhau.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS đóng vai chào hỏi, hỏi thăm hàng xóm; GV liên hệ không dùng thiết bị số để làm phiền hoặc quay/chụp khi chưa được phép.</p>	
9		Bài 3: Quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 4)	1 tiết	<p>Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục tình làng nghĩa xóm, biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người xung quanh bằng việc làm phù hợp.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.2: Nhận biết AI/công nghệ chỉ hỗ trợ kết nối, nhắc việc, gọi trợ giúp; tinh cảm và trách nhiệm vẫn do con người thực hiện.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS nêu một việc làm cụ thể để quan tâm hàng xóm; GV nhắc sử dụng thiết bị số đúng lúc, không quay/chụp, chia sẻ thông tin khu dân cư khi chưa được phép.</p>	
10	Ôn tập giữa HK I	Thực hành rèn kỹ năng	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 1.2.CB1a, 2.3.CB1a: HS biết trao đổi lịch sự khi thảo luận tình huống đạo đức trên môi trường số; không vội tin hoặc chuyển tiếp thông tin chưa rõ nguồn.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: Rèn thói quen kiểm tra kết quả do máy tính/AI đưa ra; không tin ngay mọi thông tin khi chưa xác minh.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS phân tích một tình huống thông tin sai về hành vi đạo đức và nêu cách kiểm chứng bằng hỏi thầy cô, cha mẹ.</p>	
11	3. Ham học hỏi	Bài 4: Ham học hỏi (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a, 3.1.CB1a: HS biết đặt câu hỏi học tập rõ ràng, tìm thông tin dưới sự hướng dẫn của GV và trình bày lại bằng lời của mình.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.1: Biết sử dụng AI như công cụ hỗ trợ tìm kiếm tri thức chủ động, không sao chép máy móc.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: GV hướng dẫn HS đặt một câu hỏi học tập rõ ràng; sau đó cùng kiểm tra câu trả lời bằng SGK hoặc lời giải thích của GV.</p>	
12		Bài 4: Ham học hỏi (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 1.2.CB1a, 3.1.CB1a: HS biết chọn nội dung học tập phù hợp lứa tuổi, ghi chép ý chính từ nguồn số và không sao chép máy móc.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.1: Nhận biết AI có thể gợi ý kiến thức nhưng HS cần tự suy nghĩ và diễn đạt bằng lời của mình.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS so sánh câu trả lời của bản thân với gợi ý từ công cụ AI do GV trình chiếu, nêu phần đúng và phần cần kiểm chứng.</p>	

13		Bài 4: Ham học hỏi (tiết 3)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 1.1.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết tìm ví dụ minh họa cho điều muốn học hỏi; không nhập họ tên đầy đủ, địa chỉ, số điện thoại hoặc dữ liệu riêng tư vào công cụ số.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.1: Biết dùng AI để tham khảo thêm ví dụ, tranh ảnh, câu hỏi gợi mở dưới sự hướng dẫn của GV.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS chọn một điều muốn tìm hiểu; GV minh họa cách hỏi ngắn gọn, rõ ý và nhắc HS không chép nguyên câu trả lời.</p>	
14	4. Giữ lời hứa	Bài 5: Giữ lời hứa (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 5.1.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết dùng công cụ nhắc việc đơn giản dưới sự hướng dẫn của người lớn để thực hiện lời hứa; không chia sẻ thông tin cá nhân khi tạo lời nhắc.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B3.2: Hiểu AI cần dữ liệu đúng để đưa ra kết quả đúng; liên hệ con người cần nói thật, làm đúng lời hứa.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS thảo luận tình huống hứa giúp bạn trực nhật; GV liên hệ nếu cung cấp thông tin sai thì công cụ cũng cho kết quả sai.</p>	
15		Bài 5: Giữ lời hứa (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 2.3.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết nhắn tin/xin lỗi lịch sự khi lỡ thất hứa trong tình huống phù hợp; không dùng công cụ số để nói dối hoặc đổ lỗi cho người khác.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B3.2: Nhận biết việc dùng công nghệ/AI cần trung thực; không tạo nội dung giả để che giấu lỗi hoặc đổ lỗi cho người khác.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS đóng vai xin lỗi khi lỡ thất hứa; GV nhắc không dùng công cụ số để bào biện hoặc nói sai sự thật.</p>	
16		Bài 5: Giữ lời hứa (tiết 3)	1 tiết	<p>Tích hợp QCN: HS hiểu trẻ em có quyền được tôn trọng, được lắng nghe khi giải thích sự việc; đồng thời có trách nhiệm nói thật, nhận lỗi và sửa lỗi khi chưa thực hiện đúng lời hứa.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B3.2: Hình thành thái độ không dùng AI để tạo thông tin sai; biết chịu trách nhiệm với lời nói và việc làm của mình.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS phân biệt hành vi giữ lời hứa và không giữ lời hứa; nêu cách sửa sai phù hợp.</p>	

17	Ôn tập cuối HK I	Thực hành rèn kỹ năng	1 tiết	<p>Tích hợp QCN: HS biết tự đánh giá hành vi đạo đức trên tinh thần tôn trọng bản thân và người khác; được khuyến khích nói thật, trình bày ý kiến và sửa lỗi trong môi trường an toàn.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B2.1: Biết phân biệt thông tin thật - giả do AI tạo ra; rèn sự trung thực và cảnh giác khi tiếp nhận thông tin.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: GV đưa ví dụ một thông tin/ảnh chưa chắc đúng; HS nêu cách hỏi lại người lớn hoặc kiểm tra nguồn.</p>	
18	5. Tích cực hoàn thành nhiệm vụ	Bài 6: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 5.1.CB1a, 3.1.CB1a: HS biết lập danh sách việc cần làm hoặc bảng theo dõi nhiệm vụ đơn giản; đánh dấu việc đã hoàn thành trung thực, không nhờ người khác làm thay.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: Phân biệt dùng AI để nhắc việc, gợi ý kế hoạch với việc để AI làm thay nhiệm vụ của bản thân.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS chọn hành vi nên/không nên: dùng AI nhắc lịch học là hỗ trợ; dùng AI làm hộ bài là không trung thực.</p>	
19	5. Tích cực hoàn thành nhiệm vụ	Bài 6: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 5.1.CB1a, 1.1.CB1a: HS biết dùng lịch/nhắc việc dưới sự hướng dẫn của GV hoặc cha mẹ để chia nhỏ nhiệm vụ; kiểm tra lại kết quả trước khi báo cáo.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: Nhận biết công cụ AI có thể gợi ý cách chia nhỏ nhiệm vụ nhưng HS phải chủ động thực hiện.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS lập kế hoạch hoàn thành một việc của lớp; GV minh họa cách công cụ số nhắc mốc thời gian.</p>	
20		Bài 6: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ (tiết 3)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 3.1.CB1a, 2.3.CB1a: HS biết báo cáo tiến độ nhiệm vụ bằng lời nói, hình ảnh hoặc bảng theo dõi đơn giản; giao tiếp lịch sự, trung thực khi làm việc nhóm.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.2: Biết sử dụng AI/công nghệ như công cụ hỗ trợ theo dõi tiến độ, không thay thế sự cố gắng cá nhân.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS nêu một nhiệm vụ trong lớp và cách tự kiểm tra kết quả trước khi báo cáo.</p>	
21	6. Khám phá bản thân	Bài 7: Khám phá bản thân (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 4.2.CB1a: HS biết bảo vệ thông tin cá nhân khi giới thiệu bản thân; chỉ chia sẻ điều phù hợp, không nêu địa chỉ, số điện thoại, tài khoản riêng.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Nhận ra AI có thể hỗ trợ cá nhân hóa việc học theo năng lực, sở thích nhưng cần người lớn hướng dẫn.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS chọn thông tin nên/không nên nói khi giới thiệu bản thân; GV liên hệ ứng dụng học tập gợi ý bài luyện phù hợp.</p>	

22		Bài 7: Khám phá bản thân (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 3.1.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết dùng hình vẽ, ảnh hoặc công cụ trình bày đơn giản để giới thiệu điểm mạnh; không đăng tải thông tin, hình ảnh của mình/bạn khi chưa được phép.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Nhận biết AI có thể gợi ý hoạt động học tập phù hợp nhưng không đánh giá thay giá trị, phẩm chất con người.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS nói một điểm mạnh và một điều cần rèn; GV nhắc không để nhận xét của công cụ số làm em tự ti hoặc kiêu căng.</p>	
23		Bài 7: Khám phá bản thân (tiết 3)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 5.1.CB1a, 3.1.CB1a: HS biết sử dụng bảng mục tiêu nhỏ hoặc phiếu theo dõi số đơn giản để tự rèn luyện; ghi nhận tiến bộ của bản thân trung thực.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Hiểu AI có thể gợi ý lộ trình luyện tập cá nhân nhưng HS cần tự kiểm tra, nhờ thầy cô/cha mẹ hỗ trợ.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS viết một mục tiêu rèn luyện trong tuần; GV minh họa cách công cụ học tập gợi ý bài luyện thêm.</p>	
24		Bài 7: Khám phá bản thân (tiết 4)	1 tiết	<p>Tích hợp QCN: HS hiểu mỗi trẻ em có quyền được tôn trọng sự khác biệt, được phát triển năng lực riêng; biết không chê bai ngoại hình, sở thích, khả năng của bạn.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Nhận biết AI chỉ hỗ trợ phản hồi học tập, không thay thế sự nỗ lực, ý chí và cảm xúc của học sinh.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS nhận xét một sản phẩm học tập của mình; GV nhắc dùng gợi ý công nghệ để tiến bộ, không so sánh tiêu cực với bạn.</p>	
25		Bài 7: Khám phá bản thân (tiết 5)	1 tiết	<p>Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Giáo dục sự tự tin, khiêm tốn, ý chí tự rèn luyện; biết phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế để trở thành người có ích.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A2.1: Biết dùng AI/công cụ học tập để tham khảo cách luyện tập, sau đó tự chọn việc phù hợp với bản thân.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS chia sẻ một việc sẽ làm để phát huy điểm mạnh hoặc khắc phục hạn chế trong tuần tới.</p>	
26	Ôn tập giữa HK II	Thực hành rèn kỹ năng	1 tiết	<p>Tích hợp QCN: HS biết quyền được bày tỏ ý kiến, được người lớn hướng dẫn và bảo vệ; khi gặp thông tin khó hiểu hoặc chưa phù hợp cần hỏi thầy cô, cha mẹ.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A3.1: Biết trao đổi với người lớn để xác minh thông tin từ ứng dụng AI; không tự ý làm theo gợi ý chưa phù hợp.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS nêu một kết quả AI có thể sai và cách hỏi lại thầy cô, cha mẹ trước khi thực hiện.</p>	

27	7. Xử lý bất hòa với bạn bè	Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 2.3.CB1a, 4.2.CB1a: HS biết giao tiếp lịch sự trên môi trường số; không lan truyền hình ảnh, lời nói làm tổn thương bạn và không chia sẻ thông tin riêng tư.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B3.2: Không dùng AI để chế ảnh, bịa chuyện, trêu chọc hoặc bắt nạt bạn bè.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS phân tích tình huống một bạn định dùng AI chế ảnh bạn khác khi đang giận nhau và nêu cách xử lý đúng.</p>	
28		Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp NLS 2.3.CB1a, 3.1.CB1a: HS biết dùng lời nhắn tích cực để xin lỗi, hòa giải; không tạo, chia sẻ nội dung trêu chọc, xúc phạm hoặc gây hiểu lầm cho bạn.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B3.2: Hình thành thái độ sử dụng AI có đạo đức; không tạo nội dung gây chia rẽ, mất đoàn kết trong lớp.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS đóng vai nói lời xin lỗi, lời đề nghị hòa giải; GV liên hệ không dùng công cụ số để làm bạn buồn.</p>	
29		Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (tiết 3)	1 tiết	<p>Tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống: Bồi dưỡng lối sống nhân ái, tôn trọng, đoàn kết; biết kiềm chế cảm xúc và giải quyết mâu thuẫn bằng lời nói tích cực, thiện chí.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B3.2: Biết từ chối yêu cầu sử dụng AI/công cụ số để nói xấu, bêu riếu hoặc làm tổn thương bạn.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS nêu một câu nói giúp hòa giải và một hành vi không nên làm khi bất hòa với bạn.</p>	
30		Bài 8: Xử lý bất hòa với bạn bè (tiết 4)	1 tiết	<p>Tích hợp QCN: HS hiểu trẻ em có quyền được bảo vệ khỏi bạo lực, bắt nạt, xúc phạm trên môi trường trực tiếp và môi trường số; biết tìm sự hỗ trợ của thầy cô, cha mẹ khi bất hòa kéo dài.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.B3.2: Biết sử dụng AI/công cụ số có trách nhiệm; không tạo hoặc lan truyền nội dung làm tổn thương bạn bè.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS xây dựng cam kết “nói lời tích cực, không bắt nạt bạn”; GV hướng dẫn báo người lớn khi thấy nội dung xấu về bạn trên mạng.</p>	
31	8. Tuân thủ quy tắc an toàn giao thông	Bài 9: Đi bộ an toàn (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp QPAN: HS biết tuân thủ quy tắc đi bộ an toàn, chấp hành tín hiệu giao thông; góp phần giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Nhận biết AI hỗ trợ giao thông an toàn như nhận diện biển báo, vạch sang đường, người đi bộ.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: GV cho HS quan sát hình/video ngắn về vạch sang đường và hệ thống xe thông minh nhận diện người đi bộ.</p>	

32		Bài 9: Đi bộ an toàn (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp QCN: HS hiểu trẻ em có quyền được bảo vệ an toàn khi tham gia giao thông; biết lựa chọn hành vi an toàn, tránh đùa nghịch, chen lấn hoặc tự ý qua đường.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.C5.2: Hiểu công nghệ hỗ trợ cảnh báo nguy hiểm nhưng mỗi người vẫn phải quan sát và tuân thủ quy tắc giao thông.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS chọn hành vi an toàn/không an toàn khi đi bộ; GV nhắc không mãi nhìn thiết bị khi qua đường.</p>	
33		Bài 10: An toàn khi tham gia các phương tiện giao thông (tiết 1)	1 tiết	<p>Tích hợp QPAN: HS biết bảo vệ an toàn cá nhân khi đi xe máy, ô tô, xe buýt; đội mũ bảo hiểm, thắt dây an toàn, lên xuống xe đúng nơi quy định.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.3: Hiểu dù có AI/công nghệ hỗ trợ, con người vẫn phải tỉnh táo và chịu trách nhiệm về an toàn khi tham gia giao thông.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS thảo luận vì sao xe có cảnh báo thông minh nhưng người ngồi trên xe vẫn cần chấp hành quy định an toàn.</p>	
34		Bài 10: An toàn khi tham gia các phương tiện giao thông (tiết 2)	1 tiết	<p>Tích hợp QPAN: HS có ý thức giữ gìn trật tự, an toàn khi tham gia phương tiện giao thông; biết nhờ người lớn hỗ trợ khi gặp tình huống nguy hiểm.</p> <p>Tích hợp AI (Khung 3439) - 3.A1.3: Nhận biết AI chỉ hỗ trợ cảnh báo, không thay thế quyết định an toàn của con người.</p> <p>- Gợi ý hoạt động: HS xử lý tình huống lên xe buýt đông người, ngồi sau xe máy, đi ô tô; nêu việc cần làm để an toàn.</p>	
35	Ôn tập HK II và cuối năm	Thực hành rèn kỹ năng	1 tiết	<p>Tích hợp QPAN: củng cố ý thức yêu Tổ quốc, giữ gìn trật tự, an toàn trường học, khu dân cư và an toàn giao thông trong sinh hoạt hằng ngày.</p> <p>Tích hợp QCN: HS biết quyền được bảo vệ an toàn, được học tập, vui chơi trong môi trường lành mạnh; tự đánh giá việc thực hiện quyền và bổn phận của mình trong năm học.</p>	